

Post: Contact:
Air Navigation Department
119 Nguyen Son Str.,
Bo De Ward.,
Ha Noi, Viet Nam
Tel: +84 24 38274191
Fax: +84 24 38274194
E-mail: and@caa.gov.vn
Web: http://caa.gov.vn

CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM
CIVIL AVIATION AUTHORITY OF VIET NAM



AIP SUP
43/25
Có hiệu lực từ
Effective from
02 DEC 2025
Được xuất bản vào
Published on
26 NOV 2025

THI CÔNG SÂN ĐỒ TÀU BAY TẠI CẢNG HÀNG
KHÔNG QUỐC TẾ PHÚ QUỐC (VVPQ)

1 GIỚI THIỆU

Tập bổ sung AIP này nhằm thông báo về việc thi công xây mới sân đỗ (1G) giữa đường lăn A3, sân đỗ tàu bay hiện hữu, đường lăn song song S và sân đỗ đang xây mới (1C) tại Cảng hàng không quốc tế Phú Quốc (VVPQ).

Ngày 24/10/2025, Tập bổ sung AIP 32/25 đã được phát hành để thông báo về việc thi công khu vực sân đỗ (1C), công tác này vẫn đang được tiếp tục triển khai đến 1659 ngày 03/03/2026.

Các nội dung thông báo như sau:

- Tiếp tục thi công sân đỗ tàu bay - 1C (Nội dung này đã được phát hành tại Tập bổ sung AIP 32/25)
- Xây mới sân đỗ tàu bay - 1G (tiếp giáp với khu vực đang thi công hiện tại).

2 CHI TIẾT

Ghi chú:

- Khu vực thi công được lắp đặt hàng rào, biển báo, đèn cảnh báo và sơn tín hiệu theo quy định.
- Tổ lái tuân thủ huấn lệnh của KSVKL.

2.1 Tiếp tục thi công sân đỗ - 1C (đã được công bố tại Tập bổ sung AIP 32/25)

2.1.1 Khu vực thi công:

Khu vực giữa đường lăn A2 và A3; sân đỗ hiện hữu và đường sán song song S.

- Phía Tây: Cách tim đường lăn A3 khoảng 43,5 m.
- Phía Đông: Cách tim đường lăn A2 khoảng 43,5 m.
- Phía Bắc: Cách tim đường lăn song song S khoảng 47,5 m.
- Phía Nam: Cách tim vệt lăn trên sân đỗ khoảng 43,5 m.

2.1.2 Thời gian thi công: Đến 1659 ngày 03/03/2026 (UTC).

2.1.3 Phương thức vận hành tàu bay trong thời gian thi công:

Thực hiện theo phương thức hiện hành.

Ghi chú:

- Khi có tàu bay Code E vận hành vào các vị trí đỗ 9, 10 hoặc 11, và khi có tàu bay Code C và tương đương trở lên vận hành qua đường lăn A3 để cất cánh đầu đường CHC 10 hoặc vận hành qua đường lăn A2 để cất cánh đầu đường CHC 28, phương tiện và nhân sự thi công phải tạm ngừng công việc, di chuyển về khu vực an toàn, cách phần hàng rào có khả năng ảnh hưởng bởi luồng khí phụt của tàu bay.

- Thời gian áp dụng: Đến 2359 ngày 01/12/2025 (UTC).

CONSTRUCTION OF APRON AT PHU QUOC INTER-
NATIONAL AIRPORT (VVPQ)

1 INTRODUCTION

This AIP Supplement aims at notifying the establishment of new apron (1G) between TWY A3, the existing apron, parallel TWY S and new apron construction (1C) at Phu Quoc International airport (VVPQ).

On 24 OCT 2025, AIP Supplement 32/25 was published to notify the construction of apron (1C), this construction is still in progress until 1659 on 3 March 2026.

The contents aim at notify as follows:

- Continuation of construction of apron - 1C (This content has been published in AIP Supplement 32/25).
- Establishment of new apron - 1G (which adjacent to area currently under construction).

2 DETAIL

Note:

- Construction areas are surrounded by fences, marker boards, warning lights, markings as specified.
- Pilot follow ATC instructions strictly.

2.1 Continuation of construction of apron - 1C (was published in AIP Supplement 32/25)

2.1.1 Construction area:

The area between TWY A2 and TWY A3; the existing apron and parallel TWY S.

- The West: About 43.5 m from the CL of TWY A3.
- The East: About 43.5 m from the CL of TWY A2.
- The North: About 47.5 m from the CL of parallel TWY S.
- The South: About 43.5 m from the CL of taxilane on apron.

2.1.2 Construction period: Until 1659 on 3 March 2026 (UTC).

2.1.3 Aircraft operational procedures during construction period:

Applied the current procedures.

Note:

- When aircraft Code E taxi into stands 9, 10, or 11, and when aircraft Code C and above taxi via TWY A3 for take-off from RWY 10, or via TWY A2 for take-off from RWY 28, all construction vehicles and personnel shall temporarily stop work and move to a safe area, away from the section of the fences that may be affected by aircraft jet blast.

- Applicable time: Until 2359 on 1 DEC 2025 (UTC).

2.2 Xây mới sân đỗ tàu bay - 1G (tiếp giáp với khu vực đang thi công hiện tại)

2.2.1 Thời gian thi công: Từ 0000 ngày 02/12/2025 đến 1659 ngày 20/03/2026

2.2.2 Khu vực thi công

Khu vực 1G: Xây mới sân đỗ tàu bay khu vực giữa đường lăn A3, sân đỗ tàu bay hiện hữu, đường lăn song song S và sân đỗ xây mới khu vực 1C, có diện tích khoảng 8.855 m².

Xem chi tiết tại sơ đồ trang 6

2.2.3 Phạm vi ảnh hưởng

- Tạm ngừng khai thác đường lăn A3 và đèn lè, biển báo hiện hữu trên đường lăn A3.
- Tạm ngừng khai thác vị trí đỗ tàu bay số 13A.
- Điều chỉnh phương án khai thác vị trí đỗ tàu bay số 11: Sử dụng cho loại tàu bay A321 và tương đương trở xuống.
- Bổ sung vị trí đỗ tàu bay linh hoạt số 1B và 3A: Sử dụng cho tàu bay B747-400 và tương đương trở xuống.

2.2.4 Thông số kỹ thuật các vị trí đỗ tàu bay linh hoạt 1B, 3A

2.2.4.1 Tọa độ các vị trí đỗ tàu bay, vị trí của hệ thống dẫn đỗ tàu bay:

Vị trí đỗ tàu bay Aircraft stand	Tọa độ WGS-84 WGS-84 coordinates		Độ cao (M) Elevation (M)	Có trang bị hệ thống VDGS Equipped with VDGS
	Kinh độ Bắc (N) Longitude (N)	Vĩ độ Đông (E) Latitude (E)		
1B	100949.45	1040004.93	10,25	Không NIL
3A	100949.69	1040002.51	10,25	Không NIL

2.2.4.2 Loại tầng phủ, sức chịu tải sân đỗ:

Các vị trí đỗ số 1B, 3A: Bê tông xi măng, PCR = 850/R/B/X/U.

2.2.5 Biện pháp bảo đảm an toàn trong quá trình thi công

- Sơn tín hiệu, lắp biển báo hiệu khu vực đang thi công tại đoạn đường lăn A3 (Tạm ngừng khai thác để phục vụ thi công).
- Cảng HKQT Phú Quốc bố trí xe dẫn tàu bay (follow-me car) cho tàu bay lăn ra/vào các vị trí đỗ tàu bay trong quá trình thi công.

2.2.6 Phương án khai thác, vận hành tàu bay trong quá trình thi công

a) Phương án vận hành tàu bay từ đường cất hạ cánh, đường lăn vào sân đỗ và ngược lại

Thực hiện theo phương án khai thác, vận hành tàu bay từ đường cất hạ cánh, đường lăn vào sân đỗ và ngược lại hiện hành tại Cảng HKQT Phú Quốc (ngoại trừ phương thức tàu bay lăn qua đường lăn A3) với các điều chỉnh sau:

Đường lăn A2: Sử dụng cho tàu bay Code E và tương đương trở xuống lăn qua.

- Bổ sung phương án tàu bay hạ cánh vào vị trí đỗ số 1B và 3A:

2.2 Establishment of new apron - 1G (which adjacent to area currently under construction).

2.2.1 Construction period: From 0000 on 2 DEC 2025 to 1659 on 20 MAR 2026.

2.2.2 Construction area

Area 1G: Establishment of new apron located between TWY A3, the existing apron, parallel TWY S and new apron at area 1C, with a total area about 8.855 m².

See detail on page 6

2.2.3 Affected areas

- Temporarily suspend operation of TWY A3 and existing edge lights and signboards on TWY A3.
- Temporarily suspend operation of aircraft stand 13A.
- Adjustment of the operational procedure for aircraft stand 11: Used for aircraft up to A321 and equivalent.
- Addition of flexible aircraft stands 1B and 3A: Used for aircraft up to B747-400 and equivalent.

2.2.4 Characteristics of flexible stands 1B, 3A

2.2.4.1 Coordinates of the aircraft stands, position of VDGS:

2.2.4.2 Surface and strength of apron:

Stands 1B and 3A: Cement concrete, PCR = 850/R/B/X/U.

2.2.5 Safety measures during construction period

- Markings, warning signs installed at the construction area on TWY A3 (Temporarily suspend operation for construction work).
- Follow-me car is provided when aircraft taxi into/out aircraft stands during the construction period by Phu Quoc International Airport.

2.2.6 Aircraft operational procedures during construction period

a) Aircraft operational procedures from RWY, TWY into apron and vice versa

Aircraft operational procedures from RWY, TWY into apron and vice versa are applied at Phu Quoc International Airport (except for aircraft taxiing procedure via TWY A3), with following adjustments:

TWY A2: Used for aircraft up to Code E and equivalent to taxi.

- Addition of landing aircraft operational procedures into stands 1B and 3A:

- **Vị trí đỗ số 1B:** Đường CHC 10/28 → Đường lăn nối S2 hoặc đường lăn nối S4 hoặc đường lăn nối S5 (Chỉ áp dụng đối với tàu bay ATR72 và tương đương trở xuống) hoặc đường lăn nối S6 hoặc đường lăn nối S8 → Đường lăn song song S → Đường lăn nối A1 hoặc đường lăn nối A2 → Vệt lăn trên sân đỗ → Vệt lăn vào vị trí đỗ số 1B → Vị trí đỗ số 1B.
 - **Vị trí đỗ số 3A:** Đường CHC 10/28 → Đường lăn nối S2 hoặc đường lăn nối S4 hoặc đường lăn nối S5 (Chỉ áp dụng đối với tàu bay ATR72 và tương đương trở xuống) hoặc đường lăn nối S6 hoặc đường lăn nối S8 → Đường lăn song song S → Đường lăn nối A1 hoặc đường lăn nối A2 → Vệt lăn trên sân đỗ → Vệt lăn vào vị trí đỗ số 3A → Vị trí đỗ số 3A.
- **Bổ sung phương án tàu bay khởi hành cất cánh từ vị trí đỗ số 1B và 3A:**
- **Vị trí đỗ số 1B:** Vị trí đỗ số 1B → Vệt lăn trên sân đỗ → Đường lăn nối A1 hoặc đường lăn nối A2 → Đường lăn song song S → Đường lăn nối S1 hoặc đường lăn nối S9 → Đường CHC 10/28.
 - **Vị trí đỗ số 3A:** Vị trí đỗ số 3A → Vệt lăn trên sân đỗ → Đường lăn nối A1 hoặc đường lăn nối A2 → Đường lăn song song S → Đường lăn nối S1 hoặc đường lăn nối S9 → Đường CHC 10/28.

b) Phương án vận hành tàu bay trên sân đỗ

Thực hiện theo phương án vận hành tàu bay trên sân đỗ đối với từng vị trí đỗ hiện hành với các điều chỉnh sau:

- **Vị trí đỗ số 1B:** Sử dụng cho tàu bay B747-400 và tương đương trở xuống khi không có tàu bay đỗ tại các vị trí đỗ số 1, 2, 1A, 2A.
 - **Đối với tàu bay đến:** Tàu bay tự lăn vào vị trí đỗ.
 - **Đối với tàu bay khởi hành:** Dùng xe đẩy khi tàu bay khởi hành; chỉ sử dụng phương thức đẩy lùi tàu bay từ vị trí đỗ, mũi tàu bay quay về hướng Đông để khởi hành qua đường lăn A1 hoặc đường lăn A2.
 - **Hạn chế/ lưu ý khi khai thác vị trí đỗ số 1B:** Chỉ được bố trí tàu bay B747-400 và tương đương trở xuống tại vị trí 1B khi không có tàu bay đỗ tại vị trí đỗ số 1, 2, 1A, 2A.
- **Vị trí đỗ số 3A:** Sử dụng cho tàu bay B747-400 và tương đương trở xuống khi không có tàu bay đỗ tại các vị trí đỗ số 3, 4, 4A.
 - **Đối với tàu bay đến:** Tàu bay tự lăn vào vị trí đỗ.
 - **Đối với tàu bay khởi hành:** Dùng xe đẩy khi tàu bay khởi hành.
 - **Hạn chế/ lưu ý khi khai thác vị trí đỗ số 3A:** Chỉ được bố trí tàu bay B747-400 và tương đương trở xuống tại vị trí đỗ số 3A khi không có tàu bay đỗ tại vị trí đỗ số 3, 4, 4A.
- **Vị trí đỗ số 1A:**
 - **Đối với tàu bay đến:** Tàu bay tự lăn vào vị trí đỗ.
 - **Đối với tàu bay khởi hành:** Dùng xe đẩy khi tàu bay khởi hành hoặc tàu bay tự lăn ra.
 - **Những hạn chế/ lưu ý khi khai thác vị trí đỗ số 1A:**
 - + Chỉ được bố trí tàu bay ATR72 và tương đương trở xuống tại vị trí đỗ số 1A khi không có tàu bay đỗ tại vị trí đỗ số 1, 1B.
 - + Chỉ được phép tự lăn ra khi không có tàu bay đỗ tại các vị trí đỗ số 2, 3, 3A.
- **Vị trí đỗ số 2A:**
 - **Đối với tàu bay đến:** Tàu bay tự lăn vào vị trí đỗ.
 - **Đối với tàu bay khởi hành:** Dùng xe đẩy khi tàu bay khởi hành hoặc tàu bay tự lăn ra.

b) Aircraft operational procedures on the apron

Implementation of aircraft operational procedures on the apron for each existing stand with following adjustments:

- **Stand 1B:** Used for aircraft up to B747-400 and equivalent when there is no aircraft parking at stands 1, 2, 1A, 2A
 - **For arriving aircraft:** Aircraft self-taxi into aircraft stand.
 - **For departing aircraft:** Tow tractor is used for departure aircraft; only pushing-back procedure from the stand is used, the nose of aircraft face East for departure via TWY A1 or TWY A2.
 - **Limitation/note when operating stand 1B:** Only used for aircraft up to B747-400 and equivalent at stand 1B when there are no aircraft at stands 1, 2, 1A, 2A.
- **Stand 3A:** Used for aircraft up to B747-400 and equivalent when there is no aircraft parking at stands 3, 4, 4A.
 - **For arriving aircraft:** Aircraft self-taxi into stand.
 - **For departing aircraft:** Tow tractor is used for departure aircraft
 - **Limitation/note when operating stand 3A:** Only used for aircraft up to B747-400 and equivalent at stand 3A when there are no aircraft at stands 3, 4, 4A.
- **Stand 1A:**
 - **For arriving aircraft:** Aircraft self-taxi into stand.
 - **For departing aircraft:** Tow tractor is used for departure aircraft or aircraft self-taxi out.
 - **Limitations/notes when operating stand 1A:**
 - + Only used for aircraft up to ATR72 and equivalent at stand 1A when there is no aircraft parking at stands 1, 1B.
 - + Only self-taxi out when there is no aircraft parking at stands 2, 3, 3A.
- **Stand 2A:**
 - **For arriving aircraft:** Aircraft self-taxi into stand.
 - **For departing aircraft:** Tow tractor is used for departure aircraft or aircraft self-taxi out.

- **Những hạn chế/ lưu ý khi khai thác vị trí đỗ số 2A:**
 - + Chỉ được bố trí tàu bay Embraer (E195) và tương đương trở xuống tại vị trí 2A khi không có tàu bay đỗ tại vị trí đỗ số 2, 1B.
 - + Chỉ được phép tự lăn ra khi không có tàu bay đỗ tại các vị trí đỗ số 3, 3A.
- **Vị trí đỗ số 5A:** Chỉ được bố trí tàu bay ATR72 và tương đương trở xuống.
 - **Đối với tàu bay đến:** Tàu bay tự lăn vào vị trí đỗ.
 - **Đối với tàu bay khởi hành:** Dùng xe đẩy khi tàu bay khởi hành hoặc tàu bay tự lăn ra.
 - **Những hạn chế/ lưu ý khi khai thác vị trí đỗ số 5A:**
 - + Chỉ được bố trí tàu bay ATR72 và tương đương trở xuống tại vị trí đỗ số 5A khi không có tàu bay đỗ tại vị trí đỗ số 5.
 - + Chỉ được phép tự lăn ra khi không có tàu bay đỗ tại các vị trí đỗ số 3, 4, 1B, 3A.
- **Vị trí đỗ số 6A:** Chỉ được bố trí tàu bay ATR72 và tương đương trở xuống.
 - **Đối với tàu bay đến:** Tàu bay tự lăn vào vị trí đỗ.
 - **Đối với tàu bay khởi hành:** Dùng xe đẩy khi tàu bay khởi hành hoặc tàu bay tự lăn ra.
 - **Những hạn chế/ lưu ý khi khai thác vị trí đỗ số 6A:**
 - + Chỉ được bố trí tàu bay ATR72 và tương đương trở xuống tại vị trí đỗ số 6A khi không có tàu bay đỗ tại vị trí đỗ số 6.
 - + Chỉ được phép tự lăn ra khi không có tàu bay đỗ tại các vị trí đỗ số 3, 4, 5, 1B, 3A
- **Vị trí đỗ số 10:**
 - **Đối với tàu bay đến:** Tàu bay tự lăn vào vị trí đỗ;
 - **Đối với tàu bay khởi hành:** Dùng xe đẩy khi tàu bay khởi hành theo phương thức kéo đẩy như sau:
 - + Tàu bay khởi hành qua đường lăn A2: Sử dụng phương thức đẩy lùi tàu bay, đuôi tàu bay về hướng Đông (đến vị trí ngang vị trí đỗ số 7), sau đó tàu bay tự vận hành qua đường lăn A2 để cất cánh.
- **Các vị trí đỗ số 11, 12, 13, 14:** Sử dụng cho tàu bay A321 và tương đương trở xuống.
 - **Đối với tàu bay đến:** Tàu bay tự lăn vào vị trí đỗ.
 - **Đối với tàu bay khởi hành:** Dùng xe đẩy khi tàu bay khởi hành theo phương thức kéo đẩy như sau:
 - + Đối với vị trí đỗ số 11, 12, 13: Chỉ sử dụng phương thức đẩy lùi tàu bay, mũi tàu bay về hướng Đông để khởi hành qua đường lăn A1/A2.
 - + Đối với vị trí đỗ số 14: Sử dụng phương thức đẩy mũi tàu bay về hướng Tây (vị trí vượt qua đường lăn A2), sau đó tàu bay tự vận hành qua đường lăn A2 để cất cánh.
- **Vị trí đỗ số 13A:** Tạm ngừng khai thác.
- c) **Phương án khai thác, vận hành tàu bay sau khi hoàn thành thi công**
Sẽ được thông báo sau.
- **Limitations/notes when operating stand 2A:**
 - + Only used for aircraft up to Embraer (E195) and equivalent at stand 2A when there is no aircraft parking at stands 2, 1B.
 - + Only self-taxi out when there are no aircraft parking at stands 3, 3A.
- **Stand 5A:** Only used for aircraft up to ATR72 and equivalent.
 - **For arriving aircraft:** Aircraft self-taxi into stand.
 - **For departing aircraft:** Tow tractor is used for departure aircraft or aircraft self-taxi out.
 - **Limitations/notes when operating stand 5A:**
 - + Only used for aircraft up to ATR72 and equivalent at stand 5A when there is no aircraft parking at stand 5.
 - + Only self-taxi out when there are no aircraft parking at stands 3, 4, 1B, 3A.
- **Stand 6A:** Only used for aircraft up to ATR72 and equivalent
 - **For arriving aircraft:** Aircraft self-taxi into stand.
 - **For departing aircraft:** Tow tractor is used for departure aircraft or aircraft self-taxi out
 - **Limitations/notes when operating stand 6A:**
 - + Only used for aircraft up to ATR72 and equivalent at stand 6A when there is no aircraft parking at stand 6.
 - + Only self-taxi out when there are no aircraft at stands 3, 4, 5, 1B, 3A
- **Stand 10:**
 - **For arriving aircraft:** Aircraft self-taxi into stand.
 - **For departing aircraft:** Tow tractor is used for departure aircraft in accordance towing/pushing procedures as follows:
 - + Departing aircraft via TWY A2: Pushing-back procedure is used, the tail of aircraft to the East (to a position abeam stand 7), then aircraft self-taxi via TWY A2 for departure.
- **Stands 11, 12, 13, 14:** Used for aircraft up A321 and equivalent.
 - **For arriving aircraft:** Aircraft self-taxi into stand.
 - **For departing aircraft:** Tow tractor is used for departure aircraft in accordance towing/pushing procedures as follows:
 - + For stands 11, 12, 13: Pushing-back procedure is used, the nose of aircraft face East for departure via TWY A1/A2.
 - + For stand 14: Pushing procedure is used, the nose of aircraft face West (a position pass TWY A2), then aircraft self-taxi via TWY A2 for departure.
- **Stand 13A:** Temporarily suspend operation.
- c) **Aircraft operational procedure after completion of construction:**
Will be notified later.

3 HUYỆ BỎ

Tập bổ sung AIP này sẽ huỷ bỏ Tập bổ sung AIP 32/25.

3 CANCELLATION

This AIP Supplement shall supersede AIP Supplement 32/25.

Bất kỳ thay đổi nào liên quan đến tập bổ sung AIP này sẽ được thông báo bằng NOTAM.

Tập bổ sung AIP này gồm 01 phụ đính như sau:

Sơ đồ hướng dẫn di chuyển mặt đất trong khu vực đang thi công - Từ 0000 ngày 02/12/2025 đến 1659 ngày 20/03/2026 (UTC)

Any change relating to this AIP Supplement shall be notified by NOTAM.

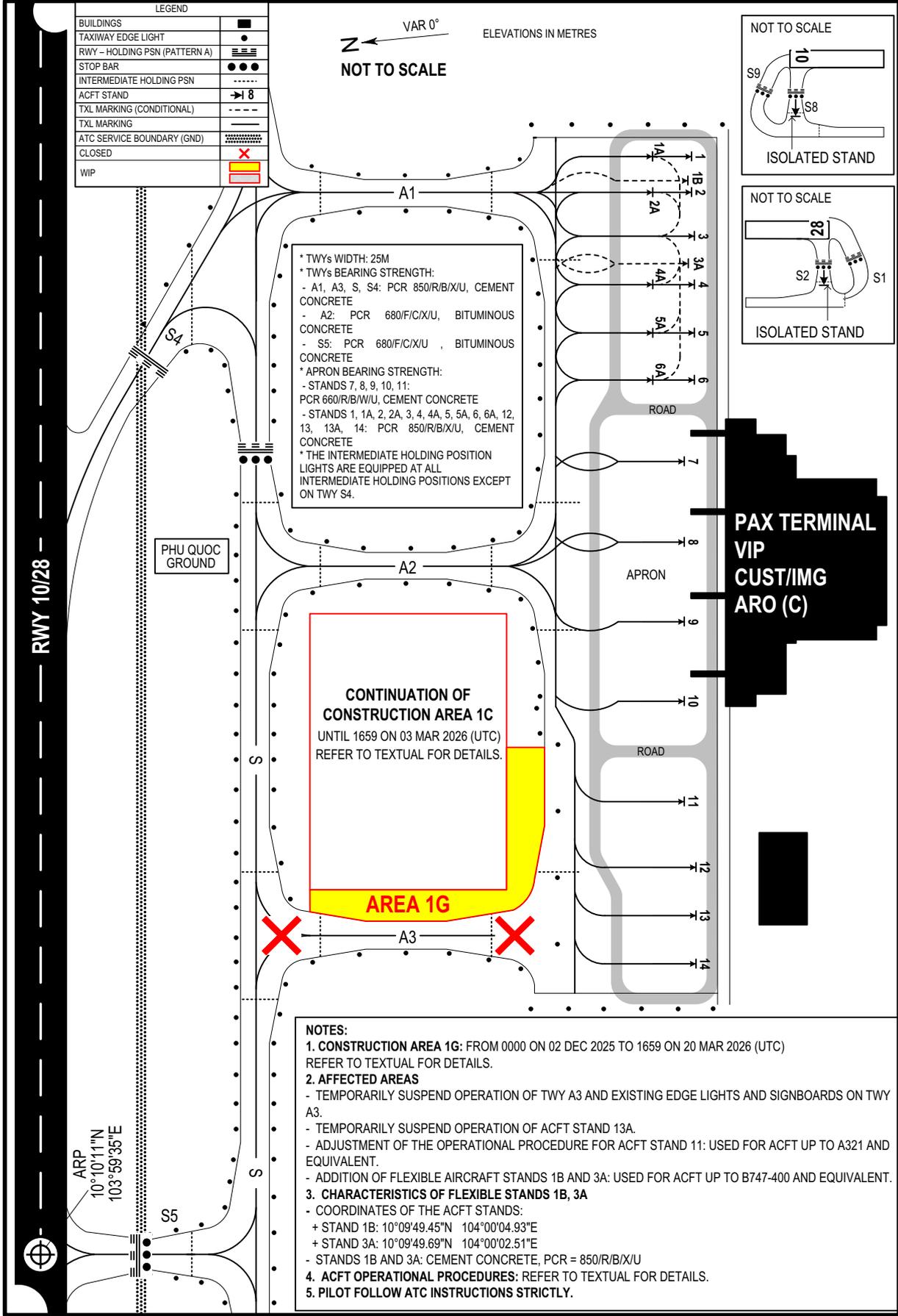
This AIP Supplement consists of 1 attachment as follows:

Layout of aircraft parking docking chart during construction area - From 0000 on 2 Dec 2025 to 1659 on 20 MAR 2026 (UTC)

LAYOUT OF AIRCRAFT PARKING/DOCKING CHART APRON ELEV 10 M
DURING CONSTRUCTION AREA
 AREA 1C: UNTIL 1659 ON 03 MAR 2026 (UTC)
 AREA 1G: FROM 0000 ON 02 DEC 2025 TO 1659 ON 20 MAR 2026 (UTC)

TWR:	118.6	PRI
	118.725	SRY
GROUND :	121.925	PRI
	121.625	SRY
	121.5	EMERG

AN GIANG/PHU QUOC INTL (VVPQ)



* TWYs WIDTH: 25M
 * TWYs BEARING STRENGTH:
 - A1, A3, S, S4: PCR 850/R/B/X/U, CEMENT CONCRETE
 - A2: PCR 680/F/C/X/U, BITUMINOUS CONCRETE
 - S5: PCR 680/F/C/X/U, BITUMINOUS CONCRETE
 * APRON BEARING STRENGTH:
 - STANDS 7, 8, 9, 10, 11: PCR 660/R/B/W/U, CEMENT CONCRETE
 - STANDS 1, 1A, 2, 2A, 3, 4, 4A, 5, 5A, 6, 6A, 12, 13, 13A, 14: PCR 850/R/B/X/U, CEMENT CONCRETE
 * THE INTERMEDIATE HOLDING POSITION LIGHTS ARE EQUIPPED AT ALL INTERMEDIATE HOLDING POSITIONS EXCEPT ON TWY S4.

- NOTES:**
- CONSTRUCTION AREA 1G:** FROM 0000 ON 02 DEC 2025 TO 1659 ON 20 MAR 2026 (UTC) REFER TO TEXTUAL FOR DETAILS.
 - AFFECTED AREAS**
 - TEMPORARILY SUSPEND OPERATION OF TWY A3 AND EXISTING EDGE LIGHTS AND SIGNBOARDS ON TWY A3.
 - TEMPORARILY SUSPEND OPERATION OF ACFT STAND 13A.
 - ADJUSTMENT OF THE OPERATIONAL PROCEDURE FOR ACFT STAND 11: USED FOR ACFT UP TO A321 AND EQUIVALENT.
 - ADDITION OF FLEXIBLE AIRCRAFT STANDS 1B AND 3A: USED FOR ACFT UP TO B747-400 AND EQUIVALENT.
 - CHARACTERISTICS OF FLEXIBLE STANDS 1B, 3A**
 - COORDINATES OF THE ACFT STANDS:
 - + STAND 1B: 10°09'49.45"N 104°00'04.93"E
 - + STAND 3A: 10°09'49.69"N 104°00'02.51"E
 - STANDS 1B AND 3A: CEMENT CONCRETE, PCR = 850/R/B/X/U
 - ACFT OPERATIONAL PROCEDURES:** REFER TO TEXTUAL FOR DETAILS.
 - PILOT FOLLOW ATC INSTRUCTIONS STRICTLY.**

CHANGES: CONSTRUCTION AREA; NOTES.

- HÉT -

- END -